

Số: 218/2023/QĐST-HNGĐ

Hiệp Hòa ngày 11 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 291/2023/TLST-HNGĐ ngày 13/10/2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Thôn C, xã LP, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997;

HKTT: Thôn C, xã LP, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Hiện cư trú tại: Thôn D, xã DT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều a Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị N đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giữa anh Trần Văn T và chị Nguyễn Thị N thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao cho anh Trần Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Trần Thiên B, sinh ngày 21/10/2020 và cháu Trần Ngọc A, sinh ngày 02/4/2022.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung cả anh T và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp, công nợ chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí Tòa án: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh Trần Văn T đã nộp theo Biên lai thu số 0000280 ngày 13/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả cho anh Trần Văn T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã LP, HH, BG (GCNKH 28 ngày 07/4/2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Văn Hải